

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 38/2022/HNGĐ-ST*

*Ngày 08-9-2022*

*V/v: “Kiện xin ly hôn  
và nuôi con chung”*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Duy.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huê và bà Nguyễn Thị Chương.*

*Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.*

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 71/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp kiện xin ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Anh Vũ Đức L, sinh năm 1988.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam.

\* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1990.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Địa chỉ: Số nhà 278 đường N, tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

(Tại phiên tòa có mặt anh L, chị P).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

\* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, các lời khai của các đương sự và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án như sau:

Anh Vũ Đức L và chị Nguyễn Thị Hồng P kết hôn trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện, trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 05 năm thì được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán của địa phương và được UBND xã T, huyện T, tỉnh H cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 19/3/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình nhà chồng, cuộc sống

chung hòa thuận được đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Anh L và chị P đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, không bên nào còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hồng P.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng P trình bày: Chị nhất trí với anh L về thời gian, địa điểm, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Theo chị nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do anh L đánh đập, chửi bới chị và có quan hệ ngoại tình với người khác. Chị P xác định từ khi vợ chồng ly thân đến nay giữa hai bên không còn liên lạc, quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh L có đơn xin ly hôn, chị P nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn với anh Vũ Đức L.

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có hai con chung là Vũ Bá H, sinh ngày 15/7/2012 (con trai) và Vũ Hà M, sinh ngày 28/9/2018 (con gái). Hiện nay cháu H đang ở với anh L, và cháu M ở với chị P. Khi ly hôn anh L có nguyện vọng xin nuôi cháu Bá H và giao chị P nuôi dưỡng cháu Hà M, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị P cũng hoàn toàn nhất trí với quan điểm của anh L. Con nuôi, con riêng: Không có. Hiện chị P không có thai nghén gì.

Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng thống nhất không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* Tại phiên hòa giải ngày 11/8/2022 anh L, chị P đã thỏa thuận thống nhất được toàn bộ nội dung vụ án và Tòa án đã lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/8/2022. Tuy nhiên đến ngày 18/8/2022, chị P thay đổi quan điểm không đồng ý ly hôn với anh Vũ Đức L, về con chung, tài sản chung và công nợ chung chị không có ý kiến gì.

\* Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày trước đó tại giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Bị đơn cũng cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, anh L không quan tâm đến vợ con, từng dọa dẫm và có ý định giết chị (có ghi âm và tin nhắn của anh L nhưng chị không xuất trình được) nên chị đồng ý thuận tình ly hôn với anh L. Về con chung: chị P có nguyện vọng xin nuôi cả hai con chung và yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi hai con là 10.000.000đ/tháng. Hiện nay chị đang làm công việc buôn bán quần áo, thu nhập trung bình từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ/tháng.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), những người tham gia tố tụng, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật của HĐXX và Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay HĐXX và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Sau khi trình bày và phân tích các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét quan điểm, nguyện vọng của các đương sự tại phiên tòa. Đề nghị HĐXX xem xét, quyết định:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 144, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Đức L và chị Nguyễn Thị Hồng P.

2/ Về con chung: Giao anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Bá H. Giao chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Hà M cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Các bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3/ Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án, HĐXX thấy:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Hồng P là bị đơn trong vụ án hiện đang cư trú tại thành phố P, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án tranh chấp kiện xin ly hôn và nuôi con chung giữa anh Vũ Đức L và chị Nguyễn Thị Hồng P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2] Về nội dung vụ án:

Cuộc hôn nhân giữa anh Vũ Đức L và chị Nguyễn Thị Hồng P là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/3/2010 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam thỏa mãn với điều kiện, thủ tục kết hôn được Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của anh Vũ Đức L, HĐXX thấy rằng: vợ chồng đã có thời gian đầu chung sống hạnh phúc sau đó mới phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay, không quan tâm đến nhau, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm là sự thật, được đôi bên thừa nhận. Thực tế cho thấy cuộc hôn nhân giữa anh L và chị P đã không còn tồn tại. Sau khi Tòa án lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, chị P có quan điểm không đồng ý thuận tình ly hôn nhưng chị không đưa ra được biện pháp cụ thể để hàn gắn tình cảm vợ chồng cho thấy chị cũng không thật sự thiện chí muốn đoàn tụ trở lại. Mặt khác, tại phiên tòa chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý thuận tình ly hôn với anh L. Xét thấy cuộc sống chung giữa anh L, chị P không đạt được mục đích hôn nhân hạnh phúc, tiến bộ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, HĐXX căn cứ vào các Điều 54, 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh L và chị P là phù hợp với thực tế và đúng pháp luật. Thời điểm chấm dứt quan hệ vợ chồng thực hiện theo Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Vợ chồng xác nhận có hai con chung là Vũ Bá H, sinh ngày 15/7/2012 (con trai) và Vũ Hà M, sinh ngày 28/9/2018 (con gái). Xét yêu cầu xin nuôi con chung của hai bên là chính đáng, điều kiện nuôi con của hai bên là như nhau, cháu H có nguyện vọng ở với bố và cháu M còn bé cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Do đó HĐXX thấy rằng: Căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 giao cháu Vũ Bá H cho anh L nuôi dưỡng, quản lý, giáo dục và giao cháu Vũ Hà M cho chị P nuôi dưỡng, quản lý, giáo dục là đảm bảo quyền và lợi ích cho con chung chưa thành niên của các bên đương sự. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là phù hợp với điều kiện thực tế của đôi bên. Quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung chưa thành niên sau khi ly hôn, các bên đương sự thực hiện theo pháp luật quy định

Về con nuôi, con riêng: Vợ chồng thống nhất không có. Hiện chị P không có thai nghén gì.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh L và chị P không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

Căn cứ các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Đức L và chị Nguyễn Thị Hồng P.

Thời điểm chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị P kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về con chung: Giao anh Vũ Đức L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Vũ Bá H, sinh ngày 15/7/2012 (con trai); giao chị Nguyễn Thị Hồng P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Vũ Hà M, sinh ngày 28/9/2018 (con gái) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Con nuôi, con riêng: Không có. Hiện chị P không có thai nghén gì.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung và công nợ chung: Anh L và chị P không đề nghị Tòa án giải quyết.

4/ Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Vũ Đức L và chị Nguyễn Thị Hồng P mỗi người phải nộp án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh L được đối trừ với 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2021/0000411 ngày 01 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Anh L được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Duy**

